

# ANGKOR – DI SẢN VĂN HOÁ THẾ GIỚI

*ThS. KTS. LÝ THẾ DÂN*

Nền văn minh Khmer phát triển rực rỡ từ đầu thế kỷ thứ 9 cho tới giữa thế kỷ 15 rồi lụi tàn và mau chóng chìm vào quên lãng, để lại cho đất nước và nhân dân Campuchia những di sản văn hóa vô giá. Ngày nay nền văn minh này chỉ còn là những phế tích rải rác khắp đất nước, chìm lút trong rừng già hay bị chính bàn tay con người tàn phá. Trong số đó, Angkor là nơi có các ngôi đền đẹp nhất, còn nguyên vẹn nhất và tập trung với mật độ cao nhất.

Toàn khu Angkor bao gồm hơn 35 đền thờ lớn nhỏ, xây dựng từ cuối thế kỷ thứ 9 cho tới cuối thế kỷ 12, nằm phía Bắc đất nước Campuchia. Trong khuôn khổ của bài báo, tôi chỉ xin giới thiệu dưới đây một số ngôi đền được coi là đẹp nhất của Angkor:



1. Ngôi đền đầu tiên trong số đó là **Angkor Wat**, có mặt trên lá quốc kỳ Campuchia

ngày nay. Angkor Wat, nằm cách Siem Reap 6 km về phía Bắc, được xây dựng và khoảng nửa đầu thế kỷ 12 dưới triều Surayavarman II. Đây là công trình lớn nhất trong quần thể Angkor và là một trong những tác phẩm kiến trúc nổi bật nhất. Sự hoàn hảo của bố cục, sự cân đối, tỷ lệ thức, những bức phù điêu và điêu khắc của đền khiến nó trở thành một trong những đền thờ đẹp nhất thế

giới. Đền được xây dựng vào đúng giữa thời kỳ phát triển cực thịnh của nghệ thuật Khmer.

Từ Wat, xuất phát từ tiếng Thái dùng để chỉ một ngôi chùa, có lẽ được gắn với tên gọi của Angkor khi nó được chuyển thành một ngôi đền thờ Phật vào thời gian khoảng thế kỷ 16. Sau khi kinh đô của vương quốc chuyển về Phnom Penh, Angkor Wat được giao cho các nhà sư chăm sóc.

Một số nhà nghiên cứu cho rằng Angkor Wat được thiết kế bởi Divakarapandita, tể tướng và cố vấn tối cao của đức vua, người được coi là hiện thân của một vị thần Hindu giáo. Người Khmer giao công việc xây dựng Angkor Wat cho kiến trúc sư bậc thầy Visvakarman. Việc xây dựng có lẽ được tiến hành vào đầu triều đại Surayavarman II do tên của ông xuất hiện trên các phù điêu ở đây và trên đây ghi lại rằng Angkor Wat được hoàn thành sau cái chết của ông. Thời gian để hoàn thành công trình này ước tính là khoảng 30 năm.

Có khá nhiều ý kiến tranh cãi của các học giả xoay quanh vấn đề: Angkor Wat là một đền thờ hay một lăng mộ. Hầu hết đều đồng ý là kiến trúc và các trang trí ở đây đã chỉ ra rằng đó là một đền thờ thần và rằng đây cũng là một lăng mộ dành cho đức vua sau khi ngài qua đời. Căn cứ của kết luận này là ở chỗ: khác với hầu hết những ngôi đền khác ở khu Angkor quay về hướng Đông, Angkor Wat lại có lối vào chính quay về hướng Tây. Các điêu khắc ở đây được sắp xếp để được chiêm ngưỡng từ trái

sang phải, một hình thức sử dụng trong nghi lễ Hindu giáo dành cho các lăng mộ. Điều này được nhấn mạnh trên mặt tường hướng Tây với sự hình tượng hóa cái chết bằng cảnh mặt trời lặn.

Chiều cao của Angkor Wat tính từ nền tới đỉnh của ngọn tháp chính là 65m, trông có vẻ cao hơn thực tế nhờ việc thiết kế công trình đặt trên 3 tầng nền. Mỗi tầng lại xây nhỏ hơn và đặt cao hơn tầng dưới. Các dãy hành lang có mái và hàng cột tạo thành giới hạn của tầng nền thứ nhất và thứ hai. Tầng nền thứ ba nâng đỡ cho 5 ngọn tháp – bốn tháp góc và một tháp chính ở giữa – đây là nét kiến trúc đặc trưng nổi bật của Angkor Wat. Hình dáng tổng quát của chúng là cách điệu hình ảnh một búp hoa sen. Các tầng nền, cái này mọc lên trên cái kia, tạo cho ngôi đền có hình tháp mà những đóa sen chính là điểm nhấn. Sự thiết kế tài tình của Angkor Wat cho phép chỉ có thể nhìn thấy cả 5 ngọn tháp từ một số góc nhìn nhất định. Ví dụ như các tháp này không thể nhìn thấy được từ cổng chính. Nhiều cấu trúc và sân trong được thiết kế dạng chữ thập. Bộ mái đá cuốn vòm của các dãy hành lang, các phòng lớn và gian thờ là một đặc điểm độc đáo khác của Angkor Wat. Nhìn từ xa thì bộ mái trông như lợp bằng ngói đá, nhưng lại gần thì nhận ra ngay đó là những cuốn vòm.

Angkor Wat là bản mô phỏng bằng đá quan điểm cổ xưa về vũ trụ và trật tự thế giới. Ngọn tháp trung tâm vươn lên từ giữa đền thờ tượng trưng cho Núi Vũ trụ Meru theo truyền thuyết, nằm tại trung tâm của vũ trụ. Năm ngọn tháp của đền chính là những đỉnh của núi Meru, những bức tường bao ngoài tượng trưng cho giới hạn của thế giới và các hào nước xung quanh tượng trưng cho các đại dương. Một nghiên cứu cho thấy khi người Khmer



xây dựng đền, những kích thước áp dụng cho các thành phần kiến trúc của đền được tính toán

dựa trên những con số liên quan tới các truyền thuyết và vũ trụ quan của Hindu giáo. Ví dụ như vị trí của các mảng phù điêu được điều chỉnh cho khớp với quỹ đạo mặt trời.

Angkor Wat là một ngôi đền rộng lớn xây dựng trên khu đất có diện tích 210ha, bao quanh bởi các hào nước rộng tới 200m. Chiều dài tổng cộng của các dãy hành lang là 5,5km. Con đường chính được lát đá băng qua hào nước có chiều dài 250m và rộng 12m. Các con số trên khiến dễ hiểu tại sao nhiều cư dân địa phương cho rằng Angkor Wat được xây dựng bởi chính các vị thần.

Tầng nền thứ nhất bao gồm một lối vào chính giữa có các bậc thềm chạy thẳng vào tầng nền hai và ba cùng hai lối vào hai bên dành cho voi, ngựa và xe kéo. Trên dãy hành lang của nền thứ nhất này chúng ta được chiêm ngưỡng những dãy tiên nữ apsara đang hân hoan nhảy múa, dáng điệu uyển chuyển dịu dàng, thân người thon đẹp, nét mặt thanh tú. Mặt sau của dãy hành lang có chạm những nhóm từ ba tới năm devatas, được đánh giá là thuộc số những tiên nữ đẹp nhất ở Angkor Wat, cùng những dãy thần đang cười những con thú trong truyền thuyết và các dải trang trí theo motif hoa lá uốn lượn.

Qua cổng chính, ta đi tiếp trên con đường lát đá dài 350m, rộng 9m với các lan can đá chạm theo hình thân của rắn thần naga đang uốn những chiếc đầu

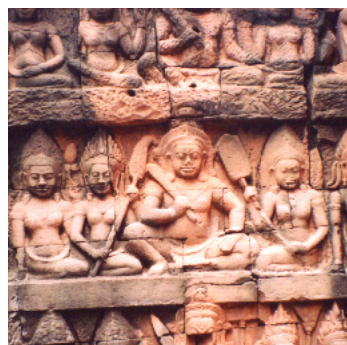
lên thành hình nan quạt. Nằm hai bên đường là hai thư viện được mệnh danh là “Những chiếc hộp đựng đồ trang sức của nghệ thuật Khmer”. Đi tiếp, ta thấy hai bên có hai hồ nước dài 65m, rộng 50m đang phản chiếu hình ảnh năm ngọn tháp hình búp sen trên nền trời xanh. Qua đoạn này là đã tới tầng nền thứ hai.

Tầng nền thứ hai có các dãy hành lang hấp dẫn nhất của Angkor Wat. Người xem không thể tránh khỏi run lên vì xúc động khi đi lang thang suốt nhiều giờ đồng hồ giữa các bức phù điêu nơi đây. Quy mô, mức độ tinh xảo, vẻ đẹp và ấn tượng của chúng đem lại là đứng đầu trong tất cả các đền tại khu Angkor. Tổng cộng chiều dài của các dãy phù điêu là khoảng 215m, mô tả các truyền thuyết Hindu giáo như Ramayana, Mahabharata, Trận chiến giữa các thần Thiện và Ác, tích Khuấy động Biển sữa, Chiến công tiêu diệt lũ quỷ của Vishnu ... và các sự kiện chính trong cuộc đời của Suryavarman II. Ngoài ra, về bên phải có gian chứa 1.000 tượng Phật, bên trái là Sân tiếng vang, nơi phát ra những âm vang kỳ lạ khi khách tham quan đứng dựa lưng vào tường và đấm mạnh vào ngực.

Rời tầng nền thứ hai, ta bước lên tầng thứ ba của Angkor Wat, nơi trước kia chỉ có đức vua và các thầy tư tế đẳng cấp cao nhất mới được đặt chân tới. Tầng này không có những phù điêu như hai tầng còn lại, nhưng đây là nơi vươn lên năm ngọn tháp chính, tạo nên hình tượng kiến trúc chủ đạo của ngôi đền. Tầng nền rộng mỗi chiều là 60m, cao 13m và vươn lên hơn 40m trên nền của tầng thứ hai. Mười hai cầu thang, mỗi cái có 40 bậc với độ dốc 70° đưa ta lên tầng cao nhất (tất cả các cầu thang ở Angkor đều có độ dốc tương

tự và không phải cái nào cũng dễ leo). Tháp giữa trước kia là nơi đặt tượng thần Vishnu nhưng ngày nay đã được thay bởi một tượng Phật tạc theo phong cách hiện đại được thắp sáng bởi những ngọn nến.

Angkor Wat vẫn còn nhiều mảng điêu khắc chưa hoàn tất, có đôi chỗ chỉ mới là những vết vạch phác thảo trên đá. Một số chỗ khác là do các vị vua sau sửa chữa sau khi bị hư hỏng. Chúng được thay thế bởi những phiến đá chất lượng kém hơn trước, đá đã có vết xâm thực và nét chạm kém sắc sảo hơn. Ta cũng nhận thấy nhiều vết đạn găm sâu vào các mảng phù điêu, rõ nhất là ở dãy hành lang của tầng nền thứ nhất. Tuy nhiên, Angkor Wat là ngôi đền còn nguyên vẹn nhất ở Angkor.



**2. Angkor Thom**, kinh đô cuối cùng, thực sự là một “Thành phố vĩ đại” đúng như tên gọi của nó, là trung tâm

tôn giáo và hành chính của của Đế chế Khmer to lớn và đầy quyền uy. Nó lớn hơn bất cứ thành phố nào ở Châu Âu vào cùng thời kỳ và đã từng chứa đựng một cộng đồng khổng lồ – khoảng gần một triệu người. Giữa các bức tường của nó là nơi ở của nhà vua, hoàng gia và các quan lại, các tướng lĩnh và thầy tư tế, trong khi các cư dân còn lại sống bên ngoài tường thành.

Đường dẫn vào thành bằng qua hào nước dẫn bạn tới nhóm tượng đá gồm 54 tượng thần ở mỗi bên – thần thiện

ở bên trái và thần ác ở bên phải – tổng cộng là 108 vị gác cho mỗi cổng trong số năm cổng dẫn vào Angkor Thom. Các thần ác có vẻ mặt nhăn nhó và đầu đội mũ chiến trong khi thần thiện có vẻ mặt thanh bình, cặp mắt hình hạnh nhân và đội mũ hình nón nhọn. Các thần cùng ôm cái thân mình dài dãi của naga, con rắn thần đang uốn cao chín cái đầu của mình thành hình nan quạt. Trong năm cổng này thì ba cổng nằm ở phía Nam, phía Bắc, phía Tây và hai cổng ở phía Đông, trong đó có Cổng Chiến thắng. Mỗi cổng (gopura) cao 23m, có tượng bốn đầu người quay về bốn hướng. Ở chân cổng còn có những trụ voi ba đầu rất đẹp, vòi đang cuốn những đóa sen như vừa lấy từ hào nước lên.

Các công trình của hoàng gia được xây bằng gỗ, ngày nay đã bị huỷ hoại hoàn toàn nhưng những phế tích đá của các đền đài còn lại giúp ta dễ dàng hình dung mức độ vĩ đại của thành đô này. Ở đây bạn có thể lang thang hàng buổi giữa các Bayon, Sân Voi, Sân Vua Hủi, Prasat Suor Prat, 12 tháp đá “Nhà ngục của Trời” cũng như các ngôi đền có niên đại cổ hơn Baphuon và Phimeanakas – tất cả đều nằm giữa các bức tường của Angkor Thom. Tường thành bao quanh Angkor Thom cao 8m, có chu vi hình vuông mỗi cạnh 3 km, bên ngoài là hào nước rộng khoảng 100m.

Con đường từ phía Nam, từ Siem-Reap đi lên sẽ đưa bạn thẳng tới **Bayon**. Một phù điêu trên đầu hồi tìm thấy năm 1925 mô tả Bayon như một ngôi đền thờ Phật. Dù đã tiến hành nhiều nghiên cứu, đối với các nhà khảo cổ học và sử học thì trong khu Angkor, Bayon vẫn là một ngôi đền chứa nhiều điều bí ẩn. Ý nghĩa biểu tượng, hình dáng, những thay đổi trên thiết kế của các triều vua sau cho đến nay vẫn còn

chưa được hiểu rõ hoàn toàn.

Bayon được xây dựng gần 100 năm sau Angkor Wat, vào khoảng cuối thế kỷ 12. Trong khi kết cấu gốc và những phần ra đời sớm nhất của ngôi đền này vẫn còn chưa được biết thì có một điều nay



ta đã rõ là Bayon vốn được xây trên nền một ngôi đền cổ, công việc xây dựng đền không

diễn ra liên tục và trải qua hàng loạt sự thay đổi trong thiết kế. Bayon mà ta thấy ngày nay với khối trung tâm to lớn có niên đại là thế kỷ 13 và theo phong cách nghệ thuật thuộc về giai đoạn của thời kỳ thứ ba và thời kỳ cuối. Mục đích của Jayavarman VII là xây dựng lại kinh đô nhằm đem về cho vương quốc một sức sống mới, một tương lai tươi sáng cho dân tộc Khmer. Để thực hiện điều này, ông cho xây Bayon có kiến trúc một ngôi đền núi với quy mô thật vĩ đại.

Thiết kế của Bayon hoàn hảo từ mọi góc độ tiếp cận, tạo nên sự cận đối và hài hoà tuyệt vời. Trên 200 khuôn mặt tạc trên 54 ngọn tháp đem lại cho ngôi đền một vẻ huyền ảo, đường bệ khó tả. Các khuôn mặt có cặp môi dài, đầy đặn nhưng trông không thô, khoẻ môi hơi nhếch cong, cặp mắt dịu dàng khép nhẹ trong tĩnh lặng khiến bạn như bị thôi miên. Vẻ mặt ấy, cuốn hút du khách một cách lạ lùng, được gọi là “Nụ cười của Angkor”. Ý nghĩa của nụ cười ấy cho đến nay vẫn là điều bí ẩn, dù hầu hết các học giả đều đồng ý rằng chúng thể hiện một tư thế thiền định của Phật giáo, và khuôn mặt ấy chính là hình ảnh của đức vua Jayavarman VII của Angkor Thom.

Toàn khu Bayon được đặt trên ba tầng nền. Tầng một và hai có các dãy hành lang trang trí bởi các mảng phù điêu. Ngôi tháp chính có 16 mặt, đặt trên tầng nền thứ ba. Trang trí trên các cột phía trước các gopura thực hiện tuyệt đẹp theo phong cách Bayon với motif độc đáo gồm hai hoặc ba apsara nhảy múa một cách duyên dáng trên một đài sen. Motif này bắt đầu xuất hiện từ cuối thế kỷ 12 hoặc đầu thế kỷ 13. Công trình bị hư hỏng và sụp đổ khá nhiều, nhất là ở tầng nền thứ nhất và thứ hai. Tuy nhiên, sự hư hại của lớp mái trên đầu các cột cho phép có đủ ánh sáng cho du khách quan sát rõ và chụp ảnh các motif trang trí ở bất kỳ thời điểm nào trong ngày. Ánh sáng trực tiếp của mặt trời chính ngọ cho ta những hình ảnh ấn tượng nhất. Các dãy hành lang ở đây nhỏ hẹp và thấp hơn nhiều so với Angkor Wat. Tuy nhiên, nhờ vậy mà ta lại được chiêm ngưỡng những nụ cười đá ẩn hiện với những dáng cười khác nhau, không hề rập khuôn dưới nhiều góc độ rất sinh động.

Bên cạnh giá trị về kiến trúc và hình tượng “Nụ cười Angkor”, giá trị nghệ thuật của Bayon còn nằm ở những mảng phù điêu ở mặt ngoài và mặt trong đền. Các điều khắc ở mặt trong đền chủ yếu là về các cảnh trong thần thoại, trong khi các phù điêu phía ngoài độc đáo ở chỗ chúng mô tả rõ nhiều cảnh sinh hoạt đời thường như cảnh chợ búa, đánh bắt cá, lễ hội với những trận đá gà và các nghệ sĩ múa rối cùng những trận chiến và những diễn biến lịch sử quan trọng. Các cảnh trên được trình bày thành hai hay ba tầng theo phương ngang. Chúng cho thấy một mức độ sáng tạo rất cao. Một số cảnh ở đây vẫn chưa được hoàn tất, ví dụ như ở một số đầu mút, ở các góc và đặc biệt là những chỗ ở

trên cao. Chất lượng của đá xây dựng ở Bayon dường như không tốt bằng Angkor Wat, nhiều chỗ bị xâm hại và ăn mòn nặng.



**Sân Voi** là một công trình thú vị khác trong Angkor Thom. Trải dài trên 300m từ ngôi đền

Baphuon cho tới Sân Vua Hủi, công trình gồm ba tầng nền chính và hai tầng phụ. Công trình được trang trí bởi các cột tạo hình ba đầu voi đang uốn vòi cuộn những đóa sen, tượng sư tử, naga, garuda và đặc biệt là tượng ngựa thần năm đầu Balaha cũng như các mảng phù điêu rất sinh động.

**Sân Vua Hủi** độc đáo bởi tên gọi của nó cũng như bởi các điều khắc trang trí. Tên gọi trên có lẽ từ một pho tượng Vua Hủi đặt trên nền sân. Bức tượng mà ngày nay ta thấy ở đây chỉ là bản sao. Bản chính đã được chuyển về đặt tại Bảo tàng Quốc gia ở Phnom Penh. Bức tượng nhà vua được mô tả trong tư thế ngồi với chân phải co lên, một tư thế mà một số nhà nghiên cứu lịch sử mỹ học cho là làm theo phong cách Java.

Vua Hủi thật ra là ai? Huyền thoại và những bí ẩn bao quanh sự thực về cái tên này. Cái giả thuyết tồn tại rất lâu cho rằng Jayavarman VII là một người hủi và đó là lý do khiến ông đã cho xây rất nhiều bệnh viện trên khắp đế chế của mình không có những căn cứ lịch sử xác đáng. Một số nhà sử học cho rằng bức tượng đó là Kubera, vị thần của sức khỏe, hoặc Yasovarman I, cả hai đều nhiễm bệnh hủi. Một ý kiến khác

dựa trên một đoạn văn tự khắc trên bức tượng mang phong cách thế kỷ 14 hoặc 15 có thể dịch là một hiện thân của Yama, thần chết hay Vị thần – Phán xử. Lại có giả thiết khác cho rằng bức tượng Vua Hủi có tên gọi này là vì những vết địa y mọc trên thân tượng. Tư thế của cánh tay, mà nay đã bị mất, cũng cho thấy nó đang giữ một vật gì đó.

Nhà nghiên cứu Coedès tin rằng hầu hết những đền thờ Khmer đều là những mộ thờ và di thể của các vị vua được gửi thác nơi đây sau khi hỏa thiêu. Do đó ông cho rằng lăng mộ của hoàng gia được đặt ở Sân Vua Hủi. Bức tượng, mô tả hình ảnh thần chết, được đặt ở giữa sân vì lý do trên. Vẫn có một giả thiết khác xuất phát từ một huyền thoại ghi trong sử biên niên Campuchia kể về một vị đại thần từ chối quy phục nhà vua, người đã đâm ông ta bằng thanh gươm của mình. Nước bọt độc của ông ta rơi lên mình nhà vua, biến vua trở thành một người hủi và sau đó được mệnh danh là Vua Hủi.

Sân Vua Hủi đặt trên một nền hình vuông mỗi cạnh 25m, cao 6m. Các cạnh của cái nền đá ong này được ốp sa thạch và trang trí bởi những mảng phù điêu chia thành 7 dải ngang. Bức tường ngoài mô tả những sinh vật trong thần thoại – rắn thần, garuda, những người khổng lồ nhiều tay cầm gươm và chùy cùng những người đàn bà để trần thân trên đội mũ hình ngọn lửa. Bức tường bên trong có những phù điêu trang trí rất ấn tượng. Hãy đi bộ dọc hành lang và chiêm ngưỡng những gì được khắc sâu vào đá. Nội dung của chúng tương tự với những phù điêu ở tường ngoài và những trụ thấp chạm hình cá, hình voi và một dải ngang diễn tả một con sông.

Ngoài những công trình kể trên, tại Angkor Thom còn có **Phimeanakas** và **Baphuon**, những ngôi đền Bàlamôn được xây dựng từ thế kỷ 10 hoặc nửa đầu thế kỷ 11 (sớm hơn thời điểm xây dựng Angkor Thom). Đền Phimeanakas, nằm bên trong Cung điện Hoàng gia, là nơi nhà vua tới thực hiện nghi lễ thờ cúng tôn giáo. Trước kia trên đỉnh của ngôi đền có gắn một cái chóp bằng vàng, mà theo như Châu Đạt Quan mô tả trong “*Chân Lạp phong thổ ký*” là “Ngôi tháp vàng”. Đền có quy mô nhỏ hơn nếu đem so với những ngôi đền khác, tuy nhiên bù lại nó tọa lạc trên một vị trí có phong cảnh hấp dẫn và nên thơ. Phimeanakas gắn với một huyền thoại kể về một ngọn tháp vàng nằm trong cung điện hoàng gia của Đế chế Angkor vĩ đại, nơi ở của con rắn thần chín đầu. Rắn thần xuất hiện trước mặt nhà vua dưới hình dạng một người đàn bà và nhà vua phải ân ái với cô ta mỗi đêm trong ngọn tháp trước khi về ngủ với các bà vợ ở một chốn khác trong cung. Nếu đêm nào vua không thực hiện điều này thì ngài sẽ chết. Bằng cách này, dòng giống hoàng gia Khmer được giữ gìn trường tồn.

Phimeanakas được làm từ đá ong và sa thạch, có mặt bằng hình chữ nhật với các gopura hình chữ thập. Các lanh tô ở đây có phong cách Kleang với motif ở giữa có hình đầu kala đặc trưng. Nằm kế cạnh Phimeanakas là Baphuon, ngôi đền - núi mô phỏng Núi vũ trụ Meru mà theo Châu Đạt Quan thì là nơi đặt “Ngôi tháp bằng đồng”. Một bức tường sa thạch hình chữ nhật kích thước 425m x 125m bao quanh ngôi đền. Từ hướng đông, một con đường bằng đá dài 200m được đỡ bởi ba hàng cột tròn thấp tạo thành một cái cầu đưa ta tới ngôi đền. Sự bố trí này là điều hiếm thấy trong nghệ thuật kiến trúc Khmer. Bên

trong đền có trang trí các mảng phù điêu chạm các trích đoạn trong Ramayana và Mahabharata cùng các cảnh sinh hoạt đời thường. Đáng tiếc là hiện nay phần lớn đền đã sụp đổ và đang được trùng tu lại dưới sự điều hành của EFEO. Công trình chỉ được mở cửa trở lại vào năm 2004.

Ngoài Angkor Wat và Angkor Thom, tại khu Angkor còn rất nhiều ngôi đền khác mà một số không thua kém hai công trình trên cả về quy mô, vẻ đẹp và tính độc đáo. Có thể nói mỗi ngôi đền ở Angkor đều có một nét độc đáo đặc sắc riêng và đều cuốn hút du khách một cách kỳ lạ! Tôi xin giới thiệu tiếp dưới đây ba ngôi đền tiêu biểu và đặc sắc nhất là Preah Khan, Ta Prohm và Banteay Srei.

**3. Preah Khan**, một khu đền rộng 56 ha được xây vào năm 1191 như một tu viện và trung tâm giáo dục bởi vua Jayavarman VII để dâng lên thân phụ ngài là Dharanindravarman. Ngôi đền, nằm cách vài cây số theo hướng Đông Bắc so với Cổng phía Bắc của Angkor Thom, là trung tâm của một nhóm đền đài gồm Neak Pean và Ta Som, 4km dọc theo Jayatataka Baray – con kênh cuối cùng trong số những con kênh được xây dựng ở Angkor.

Một bia đá cao 2m được khắc trên bốn mặt cung cấp một lượng lớn thông tin về ngôi đền và chức năng của nó. Các văn tự khắc trên bia cho biết rằng Preah Khan được xây trên một bãi chiến trường nơi Jayavarman VII đã chiến thắng đạo quân của vương quốc Champa. Ngày nay nơi đây được biết dưới cái tên Nagarajayacri mà dịch theo tiếng Siêm có nghĩa là “thành phố của Preah Khan” hay “thành phố của Thanh gươm thần”.

Bốn dãy tường bao đồng tâm chia nhỏ Preah Khan. Bức tường ngoài cùng, được viền bởi một hào nước rộng, ngày nay bao quanh một khoảnh rừng rộng lớn, nơi xưa kia là chỗ ở của các thầy tu, các học viên và khách hành hương của Preah Khan. Dãy tường thứ ba giới hạn khu vực dành cho các công trình tôn giáo rộng khoảng 4 ha là nơi tập trung các đền thờ. Cụm đền trung tâm là đền thờ Phật. Khu vực phía Bắc là dành cho vị thần Hindu giáo Shiva và phía Tây là thần Vishnu, trong khi khu phía Nam là thờ tổ tiên. Khu phía Đông được bố trí thành lối vào đền thờ trung tâm.



Preah Khan đã sụp đổ nhiều và bị thiên nhiên xâm thực mạnh mẽ với nhiều gốc cổ thụ mọc đùn lên các mái vòm. Lang thang trong đền, ta có dịp tìm hiểu nhiều điều thú vị về nghệ thuật kiến trúc,

trang trí, tôn giáo và lịch sử của dân tộc Khmer. Tại đây, người ta đã tìm thấy một bia đá khắc trên mái cổng của một đền thờ hình chữ thập đoạn mô tả lễ khởi công xây dựng Preah Khan. Bức điêu khắc vô giá này cũng cung cấp những thông tin về lễ dâng tặng đền thờ này cũng như 515 lời thỉnh cầu lên các vị thần, 139 ngày lễ hội trong năm và các ghi nhận về chức năng là một trung tâm giáo dục của đền. Tại đây ta cũng tìm thấy những cung vòm đá rất hiếm thấy trong nền văn minh Angkor.

**4. Ta Prohm** là một đền thờ Phật làm theo phong cách Bayon được vua Jayavarman VII xây để dâng lên mẹ mình. Quần thể Ta Prohm là một trong những khu đất xây dựng lớn nhất tại Angkor. Một đoạn chữ tiếng Phạn khắc trên đá, nay đã được chuyển tới Trung tâm Bảo

tồn Angkor, có thể cho chúng ta biết thêm đôi điều về kích thước và chức năng của đền. Ta Prohm sở hữu 3.140 ngôi làng. Cần có 79.365 người để phục dịch cho đền, bao gồm 18 thầy tu cao cấp, 2.740 viên chức điều hành, 2.202 phụ tá và 615 vũ công. Trong số các tài sản của đền có một bộ đĩa vàng cân nặng tổng cộng hơn 500 kg, 35 viên kim cương, 40.620 viên ngọc trai, 4.540 viên đá quý, 876 tấm lụa Trung Hoa, 512 tấm lụa trải nền và 523 cái lọng. Dù có thể xem những con số ấy đã được cường điệu để ca ngợi nhà vua thì Ta Prohm cũng vẫn là một đền thờ rất quan trọng và ấn tượng.

Quần thể đền thờ Ta Prohm gồm nhiều công trình dài và thấp đặt trên một tầng nền nối với nhau bởi các lối đi và các dẫn hành lang tạo nên bộ khung của ngôi đền. Một bức tường đá ong chu vi hình chữ nhật (700m x 1.000m) bao quanh toàn quần thể công trình. Đây là kết luận của các nhà khảo cổ học trong khi ta khó có thể thấy rõ bức tường do tình trạng khu đền bị rừng già xâm thực mạnh. Ta Prohm được các nhà khảo cổ học giữ nguyên trạng, trừ việc họ cho phát quang một con đường mòn dành cho khách tham quan và cho công tác gia cường kết cấu nhằm ngăn chặn sự gia tăng những hư hại có thể xảy ra. Được giữ lại trong trạng thái tự nhiên, thật dễ hiểu khi Ta Prohm ngày nay trở thành một kỳ quan dành cho những kẻ thích thám hiểm, một biểu tượng phiêu lưu trên phim ảnh. Bao bọc trong rừng già, ngôi đền mang trên mình rất nhiều thân cổ thụ. Thân cây sừng sững xen lẫn những cột chống bằng đá. Những cây vả, *banyan* và *kapok* xuyên những cái rế khổng lồ của chúng lên trên, xuống dưới và vào tận trong các phiến đá, tách rời các bức tường và

những khoảng sân, trong khi các nhánh thân và cành lá xoắn vào nhau tạo thành một bộ mái trùm lên các kết cấu. “Bạn sẽ thấy ở mọi nơi quanh mình thiên nhiên đang thực hành cái chức năng của một kẻ vừa hủy diệt vừa hàn gắn, quán nghệt ở chỗ này mà hàn gắn ở chỗ khác, vừa chẻ tách các mảng phù điêu vừa dịu dàng phủ lên các vết thương ấy những mảng rêu xanh, gắn kết chúng lại bằng những tua rễ của mình”.

**5. Đền Banteay Srei** (“Thành lũy của Các Bà”) là một đền thờ Hindu giáo được xây dựng từ cuối thế kỷ thứ 10. Nằm cách Angkor Thom 25km về phía Bắc, Banteay Srei đứng biệt lập giữa vùng rừng rậm trước kia là một khu vực dưới quyền kiểm soát của Khmer Đỏ.

Vẻ đẹp của Banteay Srei chắc chắn sẽ quyến rũ tất cả những ai một lần tới thăm. Đền gồm các cụm tháp nhỏ thấp bằng sa thạch đỏ, ẩn trong rừng rậm. Màu đỏ của đá rực lên trong nắng sáng, màu xanh thẫm của cây rừng hòa lẫn với các hoa văn đá mềm mại uyển chuyển. Những mảng phù điêu tinh xảo như những chuỗi hoa nở trên đá. Tất cả mọi người tới đây đều sẽ nhất trí với ý kiến của các nhà khảo cổ Pháp, những người đã trùng tu ngôi đền này, cho rằng Banteay Srei là “Viên đá quý” và là “Viên ngọc quý của nghệ thuật Khmer”. Banteay Srei, theo những cư dân địa phương và những văn tự ghi lại, có tên thật là Isvarapura. Nó được xây bởi một người Bàlamôn thuộc hoàng gia, người đã dạy dỗ Jayavarman V.

Đền có kiến trúc và trang trí gần với các khuôn mẫu Ấn Độ hơn bất cứ ngôi đền nào khác ở Angkor.



Các yếu tố kiến trúc và chi tiết trang trí của Banteay Srei độc đáo và đẹp tuyệt vời. Một nền hoa văn dạng lá trông sống động tựa như các chi tiết của một bức thảm uốn quanh bức tường của những nhóm tháp ở trung tâm như thể trong một quyết tâm không bỏ sót một khoảng trống nào mà không được trang trí. Nội dung các họa tiết trang trí dựa theo các thần thoại Hindu giáo như Ramayana, hoặc ca ngợi sự hòa hợp giữa người và thú. Tuy nhiên, vẻ đẹp này hiện đã bị hủy hoại một phần. Những khuôn mặt và dáng điệu hấp dẫn lôi cuốn của rất nhiều vị thần nam nữ được khắc một cách duyên dáng ở những gờ cuốn góc của ngôi đền chính nay chỉ còn là những vết sẹo để lại do bàn tay của lũ trộm vụng về vô lương tâm. Một trong những

trường hợp đáng buồn nhất là ở lối vào chính phía Đông. Đỉnh tháp của cái đầu hồi ở đây đã bị chặt đứt vào khoảng giữa tháng 2 và tháng 3 năm 1994. Ngày nay, dù chỗ này chỉ còn là một góc nhọn được vá bởi xi măng, ta vẫn cảm thấy được vẻ đẹp và sự bất khả thay thế của cái mảnh vỡ đã bị đánh cắp ấy.

Những gì tôi vừa kể trên chỉ là một phần trong những điều tôi được thấy, được biết và cảm nhận. Có nhiều điều không thể nói và viết ra được một cách chính xác mạch lạc, trong khi Angkor thì thật tuyệt vời, thật vĩ đại và đáng khâm phục. Tôi chỉ mong gọi lên cho người đọc lòng ham muốn khám phá, sự say mê và trân trọng đối với một trong những kỳ quan vĩ đại của loài người.

**ThS. KTS. Lý Thế Dân,  
Giảng viên Khoa Kiến trúc - Xây dựng  
Trường ĐHDL Văn Lang**

#### **GHI CHÚ:**

*Các hình ảnh đầy đủ của bài viết xin xem tại địa chỉ :  
<http://www.vanlanguni.edu.vn/noisan/noisan5>*